

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HS-PT
Ngày 31-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Thanh S – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an thành phố H đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 74/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N, Lê Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1994 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị N1; Có vợ là Bùi Thị Thu T1 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày từ 14/11/2022. Có mặt.

2. **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1995 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H1 và bà Đồng Thị H2; Có vợ là Nguyễn Thị

Thanh H3 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2022. Có mặt.

3. **Lê Văn T**, sinh năm 2002 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn F, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình H4 (đã chết) và bà Phạm Thị Thúy N2; Có vợ là Đồng Thị Thanh H5 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2022. Có mặt.

- *Bị hại không kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn F, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N và anh Trần Văn K, sinh năm 2004, trú tại xã A, huyện T đến hát karaoke tại quán H8 thuộc thôn E, xã K, huyện T bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1965 làm chủ. Khoảng 10 phút sau, H ra ngoài và ngồi tại bàn uống nước cùng bà Y ở khu vực sân cạnh phòng hát. Đến 19 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1970, trú tại thôn F, xã K, huyện T đến quán H để lấy xe mô tô của anh gửi trước đó. Thấy bà Y và H đang ngồi uống nước anh D đến ngồi cùng. Lúc này anh D gọi anh Vũ Tiến H6, sinh năm 1990, trú tại xã K, huyện T (con trai bà Y) để lấy chìa khóa xe nhưng anh H6 không trả lời nên anh D có chửi “mẹ thằng H6 mang chìa khóa cho bác về”. Nghe thấy anh D nói như vậy, cho rằng anh D chửi mình nên Nguyễn Hữu H đã chửi và yêu cầu anh D xin lỗi mình, nhưng anh D không đồng ý dẫn đến mâu thuẫn. H liền đứng dậy đi vào phòng hát kể lại sự việc trên cho N, K biết. Sau đó, H, N, K ra ngoài nói chuyện với anh D. N yêu cầu anh D xin lỗi H nhưng anh D vẫn không đồng ý xin lỗi. Thấy vậy, N lấy ghế nhựa tại bàn uống nước đập nhiều nhất vào người anh D còn H xông vào tát vào mặt anh D, anh D dùng tay đỡ và đấm lại N rồi bỏ chạy ra đường T, H, N và K tiếp tục đuổi dùng tay, chân đấm đá vào người anh D. Được mọi người can ngăn, H, N và K không đánh anh D nữa, anh D chạy ra phía sau quán hát nhà bà Y ẩn nấp, K đi về nhà còn H và N quay lại quán bà Y để hát tiếp. Trên đường đi, H nhặt được 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, mũi nhọn liền cất giấu trong người. Lúc này, Lê Văn T (là bạn H) đi đến thấy H dắt dao trong người nên hỏi “anh bị làm sao đấy”, H nói “có thằng vừa đánh tao”, H rủ T vào quán Huy H7 uống bia cùng H và N, T đồng ý.

Nghe tin anh D bị đánh, anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1976, trú tại thôn F, xã K, huyện T (em họ anh D) đã đến quán H8 để xem sự việc ra sao. Tại đây, anh Đ hỏi “bác D bị ai đánh làm sao” thì bị N dùng ghế nhựa đập 01 nhát vào người. Thấy anh Đ bị N đánh, anh D cầm 01 gậy gỗ hình chữ nhật dài khoảng 150 cm (kích

thước 2,5cm x 3,5cm) từ sau quán hất xông đèn vút một nhát vào lưng Nguyễn Hữu H làm gây gỗ bị gãy, H dùng tay trái giữ được đoạn gây còn lại trên tay anh D đồng thời tay phải rút dao cắt giấu từ trong người ra đâm 2 đến 3 nhát vào vùng bụng anh D. Cùng lúc này, N dùng ghế nhựa vỡ, T lấy điều cày tại bàn uống nước xông vào đánh, đập nhiều nhát vào người anh D. Được mọi người can ngăn, H, N, T bỏ đi, trên đường đi H đã vút con dao tại khu vực chân cầu D thuộc địa phận xã A, huyện T. Anh D1 bị thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu.

Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, thu giữ 03 ghế nhựa bị gãy, vỡ, 01 điều cày bằng tre, bọc kim loại sáng màu dài 60cm, đường kính 04cm và 03 đoạn gỗ hình chữ nhật (cùng kích thước 2,5x 3,5cm) có độ dài lần lượt là 30cm, 45cm, 65cm. Bà Đỗ Thị Y giao nộp 01 USB chứa video ghi lại nội dung vụ việc. Cơ quan điều tra đã dẫn giải các đối tượng xác định vị trí đánh nhau, nhát dao và truy tìm hung khí nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2022/TgT ngày 01/6/2022 của Trung tâm P kết luận: anh Nguyễn Văn D bị 01 vết thương phần mềm vùng sườn thất lưng trái để lại sẹo tương đương kích thước trung bình; 01 vết thương hố chậu trái thâu bụng gây tổn thương phức tạp trong ổ bụng và thấy: vết mổ dọc giữa bụng để lại sẹo lớn, 02 vết dẫn lưu thành bụng bên phải để lại sẹo nhỏ, vết thương liên phẫu thuật vùng hố chậu – hạ vị trái để lại sẹo tương đương kích thước lớn, 06 vết thương ruột non sau điều trị ổn định tốt, 05 vết thương mạc treo ruột non có tổn thương mạch sau điều trị ổn định tốt, vết thương đứt đôi niệu quản phải sau điều trị ổn định tốt. Về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: vết thương sườn thất lưng trái là 01%; vết phẫu thuật dọc giữa bụng là 02%; hai vết dẫn lưu thành bụng bên bên phải là 02%; vết thương liên vết phẫu thuật mở rộng vùng hố chậu trái là 03%; 06 vết thương ruột non là 31%; tổn thương mạc treo ruột non có tổn thương mạch là 21%; tổn thương đứt niệu quản phải là 21%. Tổng tỷ lệ phần trăm các thương tích trên là 60%. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn D khai phù hợp với nội dung trên. Anh Dũng không có mâu thuẫn với H, N và T. Anh Dũng bị thương tích được điều trị tại Bệnh viện T3 từ ngày 10/4/2022 đến ngày 29/4/2022 ra viện. Anh Dũng đã được các bị cáo cùng gia đình bồi thường số tiền 240.000.000 đồng, anh D không còn yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H, N và T.

Tại Cơ quan điều tra, H, N, T khai như trên. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N và Lê Văn T phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, nội dung bản Kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý 03 ghế nhựa bị gãy, vỡ, 01 điều cày, 03 đoạn gỗ; kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB qua giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Về dân sự: Đã giải quyết xong, anh D đã được các bị can cùng gia đình bồi thường số tiền 240.000.000 đồng, anh D không còn yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra để xem xét.

Bà Đỗ Thị Y, anh Đỗ Văn Đ khai phù hợp như trên. Bà Y không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số ghế nhựa bị hư hỏng. Anh Đ bị Nguyễn Hữu N dùng ghế nhựa đánh gây bầm tím, không để lại thương tích nên không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2022.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N, Lê Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Lê Văn T rút đơn kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Hữu H giữ nguyên kháng cáo, bị cáo H nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là không oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại ông Nguyễn Văn D vắng mặt, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

* *Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Lê Văn T rút đơn kháng cáo, việc rút đơn của các bị cáo là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Lê Văn T theo quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Giai đoạn phúc thẩm bị hại D tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu H và bị hại cũng thừa nhận có một phần lỗi trong vụ án. Đây là tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt 01 (một) năm tù cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Bị cáo Nguyễn Hữu N, Lê Văn T rút đơn kháng cáo tại phiên tòa. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu H, khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/4/2022, do mâu thuẫn nhỏ nhặt, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N và Lê Văn T đã cùng nhau thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm (H dùng dao, N dùng ghế nhựa vỡ, T dùng điều cày) tấn công, đánh ông Nguyễn Văn D gây tổn thương cơ thể 60% sức khỏe cho ông D tại khu vực thôn E, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N và Lê Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã xét xử các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N, Lê Văn T theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo H có ông nội có Huân chương chiến công giải phòng hạng ba và bản thân bị cáo có đóng góp ủng hộ quỹ Vắcxin Covid19 của xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng và bị cáo N từng tham gia trong quân đội, là quân nhân xuất ngũ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] *Về vai trò*: Đây là vụ án đồng phạm. Bị cáo Nguyễn Hữu H là người khởi xướng và là người thực hành tích cực trực tiếp dùng hung khí (dao), dùng vũ lực (dùng tay, chân đá, đá) trực tiếp gây thương tích cho bị hại nên bị cáo H có vai

trò cao nhất nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Bị cáo T, N là người giúp sức cho bị cáo H, cùng sử dụng hung khí (ghế nhựa, điều cày) đánh gây thương tích cho bị hại nên có vai trò thứ yếu và ngang nhau.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phân hoá đúng vai trò của các bị cáo trong vụ án.

[6] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:* Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu N và Lê Văn T rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét việc rút đơn kháng cáo của bị cáo N và bị cáo T là hoàn toàn tự nguyện và mức án của các bị cáo Nhu T2 cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp do vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hữu N và Lê Văn T.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã áp dụng mức hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo H là đúng người đúng tội. Tại phiên toà phúc thẩm bị hại là ông Nguyễn Văn D tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, trong đơn xin giảm nhẹ ông D thừa nhận là có lỗi với bị cáo H, bị hại đã dùng gậy gỗ đánh vào người bị cáo H trước sau đó bị cáo H mới dùng dao đâm bị hại, sau khi sự việc xảy ra bị cáo H đã cùng gia đình bồi thường cho bị hại 170.000.000 đồng trong số 240.000.000 đồng. Xét đây là các tình tiết mới tại phiên toà phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Lê Văn T rút đơn kháng cáo Toà án cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử nên các bị cáo N, T không phải nộp án phí phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H được chấp nhận nên bị cáo H không phải nộp án phí phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hữu N và Lê Văn T.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu H

06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2022.

Về án phí: Căn cứ điểm d, f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu N, Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Hồng Phạm Thị Thanh Bình

Lưu Văn Tĩnh